

Số: 01/QĐ-TA

Thạch Thành, ngày 09 tháng 01 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH TỈNH THANH HÓA**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

- Thẩm phán: Ông Bùi Văn T
- Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Thắm

Ngày 09 tháng 01 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/2025/QĐ-TA ngày 03 tháng 01 năm 2025 đối với:

Họ và tên: Bùi Văn T; Giới tính: Nam

Sinh ngày 11 tháng 02 năm 1990

Trình độ văn hóa: 09/12

Quê quán: xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động Tự do

Tiền án: Ngày 31/12/2021 bị Toà án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 16 (Mười sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Tiền sự: Không;

Con ông: Bùi Ngọc H và bà Quách Thị H1

Bùi Văn T vắng mặt tại phiên họp (có đơn xin vắng mặt).

**Có sự tham gia của:**

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T, tỉnh Thanh Hóa: Bà Nguyễn Thị Y - Chuyên viên phòng Lao động - Thương binh và Xã hội UBND huyện T – Là người được TrƯỞNG phòng Thương Binh - Xã H huyện T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa: Bà Dương Thị Hiền - Kiểm sát viên.

## NHẬN THẤY:

Bùi Văn T là người sử dụng trái phép chất ma túy và đang bị quản lý theo quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 67/QĐ-UBND ngày 29/10/2024, thời hạn quản lý 01 năm kể từ ngày 29/10/2024. Trong thời gian quản lý, ngày 16/12/2024 có đơn báo cáo của ông Trương Anh C là Tổ trưởng tổ an ninh

trật tự thôn Đ, xã T báo cáo về việc Bùi Văn T thường xuyên quan hệ với các đối tượng nghiện, nghi nghiện ở nhiều địa bàn khác nhau, thường lang thang ở các địa bàn lân cận, thời gian ở nhà thường tụ tập với các đối tượng xấu gây mất trật tự an ninh và có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy. Công an xã T đã đề nghị Trung tâm ý tế huyện T xác định tình trạng nghiện ma túy đối với T và đã có phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng T có nghiện ma túy, nhóm O. Sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện Công an xã T đã thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện cho Bùi Văn T được biết. T đồng ý với kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, đồng ý với Thông báo của Công an xã T về kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, cam đoan không tiếp tục sử dụng ma túy và đồng thời sẽ đăng ký cai nghiện ma túy tại địa phương. Tuy nhiên đến ngày 26/12/2024 đã quá 05 ngày kể từ ngày được thông báo là ngày 16/12/2024, T không đăng ký cai nghiện tại địa phương, nên Chủ tịch ủy ban nhân dân xã T, huyện T đã quyết định tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T.

Sau khi Chủ tịch UBND xã T, huyện T hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T. Căn cứ kết quả đó Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T đã có công văn số 148/ĐN-CNBB ngày 31 tháng 12 năm 2024 chuyển hồ sơ và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xem xét áp dụng biện pháp đưa Bùi Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh Thanh Hóa, Địa chỉ: Xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa đối với Bùi Văn T để có thời gian cai nghiện, lao động và học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 24 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Thanh Hóa: Việc tuân theo pháp luật trong việc xem xét và quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Văn T với thời gian 21 tháng đến 24 tháng.

### **XÉT THẤY:**

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Bùi Văn T là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy, sau khi được thông báo kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định của pháp luật. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là đúng quy định của pháp luật theo các Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 95, Điều 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Khoản 49, khoản 56, khoản 57 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 41 nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng,

chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm: Bùi Văn T là đối tượng nghiện ma túy và đã được thông báo là nghiện ma túy mà không đăng ký cai nghiện tự nguyện theo quy định của pháp luật nên cần áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đúng quy định của pháp luật.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của người bị đề nghị:

Về tình tiết tăng nặng: Ngày 31/12/2021 Bùi Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành xử phạt 16 (Mười sáu) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, Bùi Văn T đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/01/2023. Tính đến ngày 16/12/2024 T chưa được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bùi Văn T không có tình tiết giảm nhẹ.

Tại các bản tường trình của T thì T đã sử dụng ma túy từ năm 2020, tần suất sử dụng ma túy trung bình mỗi ngày một lần, hình thức sử dụng là chích. T có nơi đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Đ, xã T nhưng thường xuyên đi khỏi nơi cư trú, gia đình và Công an xã cũng không xác định được đi đâu, làm gì. Sau khi được thông báo xác định tình trạng nghiện T cũng không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại địa phương. Vì vậy cần xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Bùi Văn T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để T có thời gian cai nghiện, lao động và học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng là cần thiết, đúng pháp luật.

Căn cứ vào Điều 27, Điều 32 Luật phòng chống ma túy; Điều 95, Điều 104, khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 49, khoản 56, khoản 57 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính; Điều 41 nghị định số 116/2021/NĐ – CP ngày 21/12/2021 quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; Điều 8, Điều 20, Điều 21, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại: Cơ sở cai nghiện ma túy số B tỉnh Thanh Hóa, địa chỉ: xã P, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa đối với: Bùi Văn T

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 (Hai mươi tư) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bị quản lý trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (Ngày 26/12/2024).

3. Bùi Văn T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện T có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện T phối hợp với Công an huyện T có trách nhiệm thi hành quyết định này.

***Nơi nhận:***

- Người bị áp dụng;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- Trưởng công an huyện Thạch Thành;
- Trưởng phòng LĐ-TX&XH huyện Thạch Thành;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 2 tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Thành Công;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Văn Tuấn**